

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST
Ngày 26- 3-2021
V/v tranh chấp về xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Khúc Trọng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Đới

Bà Vũ Thị Quỳnh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quý Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Phạm Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 371/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc “Xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐST- HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị H, sinh năm 1993; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K1, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Bùi Hữu H1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn H, xã T1, huyện K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Tuấn H2, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 5 ngách 41 T 1, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 12 năm 2020 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện K, nguyên đơn là chị Bùi Thị H trình bày:

Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Tuấn H1 kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 13/4/2015 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. Trong quá trình chung sống đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở và sau đó quen biết và có quan hệ tình

cảm với anh Bùi Hữu H1 và có 01 con chung là Bùi Hữu Bảo P, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2019. Đến ngày 07 tháng 7 năm 2020 thì chị H và anh Tuấn H2 ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 353/2020/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội. Tại phiếu kết quả phân tích AND số N0:KQ1917850 ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis kết luận anh Bùi Hữu H1 và cháu Bùi Hữu Bảo P có huyết thống cha con. Do vậy chị khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh Bùi Hữu H1 là cha đẻ của cháu Bùi Hữu Bảo P.

Anh Bùi Hữu H1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Anh và chị H quen biết và có quan hệ tình cảm với nhau từ đầu năm 2019, khi đó chị H chưa ly hôn với anh Tuấn H1 nhưng cả hai đã sống ly thân. Anh Hữu H1 và chị H chung sống với nhau đến cuối năm 2019 thì chị H có thai và sinh con và dự định đặt tên là Bùi Hữu Bảo P. Nay chị H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Bùi Hữu Bảo P, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Tuấn H2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện anh và chị Bùi Thị H đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố Hải Phòng sau đó phát sinh mâu thuẫn và đã ly hôn. Trong quá trình chung sống anh Tuấn H2 và chị H có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, hiện cháu đang ở cùng anh Tuấn H2. Việc chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh Bùi Hữu H1 là cha đẻ của cháu Bùi Hữu Bảo P anh đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện chị H và anh Hữu H1 có quan hệ tình cảm với nhau từ đầu năm 2019 và có 01 con chung là cháu Bùi Hữu Bảo P sinh ngày 10/12/2019. Theo kết quả xác định AND số N0:KQ1917850 ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis kết luận anh Bùi Hữu H1 và cháu Bùi Hữu Bảo P có huyết thống cha con. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng dụng khoản 4 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88; Điều 89; Điều 101; Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Bùi Hữu H1 là cha đẻ của cháu Bùi Hữu Bảo P. Nguyên đơn được miễn án phí theo quy định, bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Bùi Hữu H1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Tuấn H1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn là anh Bùi Hữu H1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Tuấn H2.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Tuấn H2 kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. Trong quá trình chung sống đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở và sau đó quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Bùi Hữu H1 và có 01 con chung là Bùi Hữu Bảo P, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2019. Do thời điểm này chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Tuấn H2 chưa ly hôn nên cháu Bảo P được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của chị H và anh Tuấn H1. Theo nội dung Giấy chứng sinh số 15363 quyển số 156/2019 ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bệnh viện phụ sản thể hiện chị H đã sinh 01 con trai vào ngày 10/12/2019. Phiếu kết quả phân tích AND số No KQ1917850 ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền kết luận anh Bùi Hữu H1 và cháu Bùi Hữu Bảo P có huyết thống cha con. Do vậy có đủ căn cứ để xác định anh Bùi Hữu H1 là cha đẻ của cháu Bùi Hữu Bảo P, phù hợp quy định tại các Điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của chị H là xác định cha cho con chưa thành niên do vậy chị H được miễn án phí, anh Bùi Hữu H1 phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Anh Bùi Hữu H1 là cha đẻ của cháu Bùi Hữu Bảo P sinh ngày 10 tháng 12 năm 2019 (theo Giấy chứng sinh số 15363 quyển số 156/2019 ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng).

2. Về án phí: Anh Bùi Hữu H1 phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã T; huyện K;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khúc Trọng Quang